

Số: 274/2024/QĐST-HNGĐ

Nhơn Trạch, ngày 29 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 273/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2024 về việc “*Thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Chè Triều P**, sinh năm 1993;

Địa chỉ thường trú: Ấp D, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Phòng 10, nhà trọ Phạm Thị My C, ấp C, xã L., huyện N, tỉnh Đồng Nai

- Anh **Trương Thế V**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Chè Triều P và anh Trương Thế V tự nguyện tìm hiểu và xây dựng gia đình với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 51 ngày 28/6/2013 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, chị P và anh V có 01 con chung là Trương Tâm Đ, sinh ngày 15/11/2013. Quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm

nên thường xảy ra mâu thuẫn, hôn nhân không hạnh phúc nên chị P, anh V thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã tiến hành hòa giải đoàn tụ đối với chị Chè Triều P và anh Trương Thế V nhưng không thành; các đương sự thống nhất thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề liên quan. Thỏa thuận của các đương sự ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 15 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chè Triều P và anh Trương Thế V thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Trương Tâm Đ, sinh ngày 15/11/2013. Chị P, anh V thỏa thuận giao con chung cho anh V nuôi dưỡng, Chị P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/ tháng.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị Chè Triều P và anh Trương Thế V mỗi người chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự về hôn nhân và gia đình là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chè Triều P và anh Trương Thế V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Trương Tâm Đ, sinh ngày 15/11/2013. Chị P, anh V thỏa thuận giao con chung cho anh V nuôi dưỡng, Chị P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 29/8/2024 đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc có khả năng lao động.

Chị P được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản. Vì lợi ích của các con chung, khi cần thiết đương sự được quyền yêu cầu thay đổi vị trí nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Chè Triều P và anh Trương Thế V mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị P, anh V đã nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0018198 và số 0018197 cùng ngày 05/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Chị P, anh V đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát;
- UBND xã Long Sơn;
- Thi hành án;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thu Thương